

Phụ lục V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM
BAO BÌ BÚT SƠN**

Số: **79** /26/BC-BBS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Bình, ngày **28** tháng **07** năm 2026

BÁO CÁO

**Tình hình quản trị công ty
(6 tháng năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BÚT SƠN
- Địa chỉ trụ sở chính: Km2 đường Văn Cao, phường Trường Thi, Ninh Bình
- Điện thoại: 0228.3845.183 Fax: 02283.840.395 Email: bbs@butsonpackaging.vn
- Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: BBS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2026/NQ-ĐHCD	28/05/2026	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 1. Thông qua báo cáo HĐQT năm 2025 - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2025. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 3. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 4. Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2025. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 6. Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 7. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS, Thụ ký công ty thực hiện năm 2025 và kế hoạch thù lao 2026. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 8. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026. - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 9. Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty và các nội dung liên quan đến Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT - Tỷ lệ biểu quyết đồng ý thông qua: 100% 10. Thông qua miễn nhiệm HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 và bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031

			11. Thông qua bầu cử Thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031 12. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 28/05/2026.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Trung Chiến	Chủ tịch HĐQT	24/06/2021	
2	Ông Trần Ngọc Hưng	Thành viên HĐQT	08/04/2016	
3	Ông Dương Tuấn Linh	Thành viên HĐQT	19/06/2020	28/05/2026
4	Ông Phạm Văn Minh	Thành viên HĐQT độc lập	27/04/2023	
5	Ông Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên HĐQT	27/04/2023	
6	Bà Ngô Việt Hồng	Thành viên HĐQT	28/05/2026	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Hoàng Trung Chiến	6/6	100%	
2	Ông Trần Ngọc Hưng	6/6	100%	
3	Ông Dương Tuấn Linh	2/6	33,3%	Miễn nhiệm TV HĐQT
4	Ông Phạm Văn Minh	6/6	100%	
5	Ông Nguyễn Mạnh Hải	6/6	100%	
6	Bà Ngô Việt Hồng	4/6	66,7%	Chưa là Thành viên HĐQT

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Thông qua báo cáo sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I Nghị quyết				
1	01/26/NQ-HĐQT	23/01/2026	Nghị quyết HĐQT Quý I/2026	100%
2	02/26/NQ-HĐQT	27/03/2026	Nghị quyết HĐQT Quý II/2026	100%
3	03/26/NQ-HĐQT	03/06/2026	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua việc thế chấp, cầm cố tài sản và kế hoạch vay vốn, bảo lãnh theo hạn mức tín dụng ngắn hạn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)	100%
4	04/26/NQ-HĐQT	09/06/2026	Nghị quyết HĐQT v/v thông qua kế hoạch vay vốn và đảm bảo cấp tín dụng tại ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (Vietinbank) – CN Nam Định	100%
5	05/26/NQ-HĐQT	25/06/2026	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – CN Nam Định	100%
II Quyết định				
1	01/26/QĐ-HĐQT	23/01/2026	Phê duyệt kế hoạch năm 2026	100%
2	02/26/QĐ-HĐQT	23/01/2026	Ban hành định mức vật tư, nguyên liệu năm 2026	100%
3	03/26/QĐ-HĐQT	23/01/2026	Giao quỹ tiền lương kế hoạch năm 2026	100%
4	04/26/QĐ-HĐQT	23/01/2026	Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2025	100%

5	05/26/QĐ-HĐQT	23/01/2026	Thông qua điều chỉnh Quy chế tiền lương	100%
6	06/26/QĐ-HĐQT	27/03/2026	Quyết định gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên	100%
7	07/26/QĐ-HĐQT	28/05/2026	Quyết định về việc sửa đổi Điều lệ và Quy chế liên quan	100%
8	08/26/QĐ-HĐQT	28/05/2026	Quyết định về việc bổ nhiệm Giám đốc đối với ông Trần Ngọc Hưng	100%
9	09/26/QĐ-HĐQT	28/05/2026	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc đối với ông Dương Minh Tuấn	100%
10	10/26/QĐ-HĐQT	28/05/2026	Quyết định về việc bổ nhiệm Phó Giám đốc đối với ông Trần Ngọc Tuấn	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng năm 2026)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Trần Đức Thiện	Trưởng BKS	26/04/2022	Cử nhân Ngân hàng
2	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Thành viên BKS	26/04/2022 – 28/05/2026	Cử nhân Kế toán
3	Trần Duy Đức	Thành viên BKS	26/04/2022	Kỹ sư
4	Vũ Thanh Loan	Thành viên BKS	28/05/2026	Cử nhân Kế toán

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Đức Thiện	2/2	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Thanh Hằng	1/2	50%	100%	Miễn nhiệm TV BKS
3	Trần Duy Đức	2/2	100%	100%	
4	Vũ Thanh Loan	1/2	50%	100%	Chưa là TV BKS

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Giám sát, kiểm soát chi phí sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật.
- Giám sát, kiểm tra việc trích lập các quỹ, quản lý sử dụng và hạch toán các quỹ trích từ lợi nhuận, tình hình nộp ngân sách.
- Kiểm tra, rà soát báo cáo tài chính theo định kỳ năm 2026
- Phối với hợp đơn vị kiểm toán, kiểm toán BCTC và kiến nghị về công tác quản lý tài chính của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không có.

IV. Ban điều hành/ Board of Management

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Trần Ngọc Hưng	28/04/1972	Cử nhân kinh tế	01/04/2017
2	Ông Dương Minh Tuấn	08/05/1982	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/07/2017
3	Ông Trần Ngọc Tuấn	11/12/1981	Cử nhân kinh tế	01/07/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Dương Minh Tuấn	08/05/1982	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	01/06/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Hoàng Trung Chiến		Chủ tịch HĐQT			27/04/2018 24/06/2021			Chủ tịch HĐQT
2	Trần Ngọc Hưng		Thành viên HĐQT, Giám Đốc			08/04/2016 01/04/2017			Thành viên HĐQT, Giám Đốc
3	Dương Minh Tuấn		PGĐ kiêm Kế toán trưởng/Người công bố TT			01/06/2016 01/07/2017 26/04/2019			PGĐ kiêm Kế toán trưởng/ Người công bố TT
4	Trần Ngọc Tuấn		Phó Giám đốc			01/07/2024			Phó Giám đốc
5	Dương Tuấn Linh		Thành viên HĐQT			19/06/2020 01/10/2021	28/05/2026		Thành viên HĐQT
6	Phạm Văn Minh		Thành viên HĐQT độc lập			27/04/2023			Thành viên HĐQT độc lập
7	Nguyễn Mạnh Hải		Thành viên HĐQT			27/04/2023			Thành viên HĐQT
8	Ngô Việt Hồng		Thành viên HĐQT			28/05/2026			Thành viên HĐQT
9	Trần Đức Thiện		Trưởng BKS			08/04/2016 26/04/2022			Trưởng BKS
10	Nguyễn Thị Thanh Hằng		Thành viên BKS			08/04/2016 27/04/2018 26/04/2022	28/05/2026		Thành viên BKS
11	Trần Duy Đức		Thành viên BKS			26/04/2022			Thành viên BKS
12	Vũ Thanh Loan		Thành viên BKS			28/05/2026			Thành viên BKS
13	Lê Thị Hiền		Người phụ trách QTCT, TKCT			24/06/2021			Người phụ trách QTCT, TKCT

071.
TY
AN
BAO
SON
T.N

Ghi chú: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo: Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (danh sách đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Dương Tuấn Linh	Người nội bộ Cổ đông lớn	461.085	7,68%	1.283	0,02%	Bán, đáp ứng nhu cầu tài chính cá nhân
2	Ngô Việt Hồng	Người có liên quan của người nội bộ	0	0%	755.602	12,59%	Mua, tăng tỷ lệ sở hữu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS, BDH Công ty;
- Lưu: TKCT, VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Hoàng Trung Chiến

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Kèm theo BC tình hình quản trị 6 tháng năm 2026)

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Hoàng Trung Chiến		Chủ tịch HĐQT		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	480.000	8,00%	
1.1	Hoàng Trung Phát		Bố đẻ					
1.2	Đào Thị Tơ		Mẹ đẻ					
1.3	Nguyễn Thị Hiên		Mẹ vợ					
1.4	Vũ Thị Nga		Vợ					
1.5	Hoàng Trung Quân		Con đẻ					
1.6	Hoàng Trung Kiên		Con đẻ					
1.7	Hoàng Thị Huyền		Chị gái					
1.8	Trần Kim Bằng		Anh rể					
1.9	Hoàng Thị Hòa		Chị gái					
1.10	Trần Công Thắng		Anh rể					
1.11	Hoàng Thị Tuất		Em gái					
1.12	Trần Đức Ánh		Em rể					
2	Trần Ngọc Hưng		Thành viên HĐQT, Giám Đốc		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	0	0%	
2.1	Trần Ngọc Phùng		Bố đẻ					
2.2	Vũ Thị Ái		Mẹ vợ					
2.3	Đặng Thị Hương		Vợ					
2.4	Trần Ngọc Phúc		Con đẻ					
2.5	Trần Ngọc Huy		Con đẻ					
2.6	Trần Thị Kim Liên		Chị ruột					
2.7	Trần Thị Thúy Nga		Chị ruột					
2.8	Trần Ngọc Lan		Chị ruột					
2.9	Trần Thị Thanh		Chị ruột					
2.10	Trần Thị Thắng		Em ruột					
2.11	Ngô Ngọc Khánh		Anh rể					
2.12	Nguyễn Văn Hải		Anh rể					
2.13	Nguyễn Tuấn Định		Anh rể					
2.14	Đặng Quốc Hải		Anh rể					
2.15	Nguyễn Sĩ Dũng		Em rể					
3	Dương Minh Tuấn		PGĐ kiêm Kế toán trưởng/ Người công bố TT		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	454.727	7,58%	
3.1	Dương Minh Tùy		Bố đẻ					
3.2	Phạm Thị Cúc		Mẹ đẻ					
3.3	Nguyễn Thị Cẩn		Mẹ vợ					
3.4	Trần Thị Nhung		Vợ					
3.5	Dương Thị Cúc Phương		Em ruột					
3.6	Vũ Đức Hạnh		Em rể					
3.7	Dương Trúc Linh		Con đẻ					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.8	Dương Ngân Khánh		Con đẻ					
3.9	Dương Nhật Minh Huy		Con đẻ					
4	Trần Ngọc Tuấn		Phó Giám đốc		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	3.000	0,05%	
4.1	Trần Văn Nhuận		Bố đẻ					
4.2	Lê Thị Chiên		Mẹ đẻ					
4.3	Phạm Mạnh Thắng		Bố vợ					
4.4	Đặng Thị Lương		Mẹ vợ					
4.5	Phạm Thị Thu		Vợ					
4.6	Trần Minh Nhật		Con đẻ					
4.7	Trần Minh Khang		Con đẻ					
4.8	Trần Thế Anh		Anh ruột					
4.9	Trần Quang Khánh		Em ruột					
5	Dương Tuấn Linh		Thành viên HĐQT			1.283	0,02%	Miễn nhiệm từ 28/05/2026
5.1	Dương Đình Thọ		Bố đẻ					
5.2	Nguyễn Công Hạnh		Bố vợ					
5.3	Bùi Thị Hoa		Mẹ vợ					
5.4	Nguyễn Thị Thảo		Vợ					
5.5	Dương Nguyễn Yến Nhi		Con đẻ					
5.6	Dương Nhật Minh		Con đẻ					
5.7	Dương Minh Khôi		Con đẻ					
5.8	Dương Khánh Ngọc		Con đẻ					
5.9	Dương Đình Trường		Anh trai					
5.10	Trần Thị Thu Hương		Chị dâu					
5.11	Dương Thị Việt Nga		Chị Gái					
5.12	Đỗ Tuấn Nam		Anh rể					
5.13	Dương Thị Minh Trang		Em gái					
5.14	Đoàn Vũ An		Em rể					
6	Phạm Văn Minh		Thành viên HĐQT độc lập			59.129	0,98%	
6.1	Phạm Đình Sùng		Bố đẻ					Đã mất
6.2	Dương Thị Lê		Mẹ đẻ					Đã mất
6.3	Trần Quang Viện		Bố vợ					Đã mất
6.4	Lưu Thị Phương		Mẹ vợ			0	0,00%	
6.5	Trần Thị Nền		Vợ			282.000	4,70%	
6.6	Phạm Minh Đức		Con đẻ				0,00%	
6.7	Phạm Thu Thủy		Con đẻ			292.000	4,87%	
6.8	Phạm Thị Cúc		Chị ruột			21.000	0,35%	
6.9	Phạm Mạnh Thắng		Anh ruột			0	0,00%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.10	Trần Thị Thanh Huyền		Em vợ			290.000	4,83%	
6.11	Trần Thanh Nghị		Em vợ			280.000	4,67%	
7	Nguyễn Mạnh Hải		Thành viên HĐQT			0	0,00%	
7.1	Nguyễn Thị Xuyên		Mẹ đẻ					
7.2	Nguyễn Văn Lâm		Bố vợ					
7.3	Vũ Thị Chiên		Mẹ vợ					
7.4	Nguyễn Vũ Thanh Xuân		Vợ					
7.5	Nguyễn Duy Anh		Con đẻ					
7.6	Nguyễn Mạnh Lâm		Anh Trai					
7.7	Nguyễn Thị Loan		Chị Gái					
7.8	Nguyễn Thị Châu		Em ruột					
7.9	Nguyễn Bùi Hưng		Em rể					
7.10	Trần Thị Hạnh		Chị dâu					
7.11	Nguyễn Duy Tiệp		Em vợ					
8	Ngô Việt Hồng		Thành viên HĐQT			755.602	12,59%	
8.1	Phạm Minh Đức		Chồng					
8.2	Ngô Văn Việt		Bố đẻ					
8.3	Vũ Thị Kim Liên		Mẹ đẻ					
8.4	Phạm Minh Nhật		Con đẻ					
8.5	Ngô Việt Hà		Chị gái					
8.6	Nguyễn Huy Hoàng		Anh rể					
8.7	Phạm Văn Minh		Bố chồng			59.129	0,98%	
8.8	Trần Thị Nền		Mẹ chồng			282.000	4,70%	
9	Trần Đức Thiện		Trưởng BKS		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	2.000	0,03%	
9.1	Trần Xuân Sinh		Bố đẻ					
9.2	Nguyễn Thị Hiếu		Mẹ đẻ					
9.3	Vũ Xuân Ba		Bố vợ					
9.4	Trần Thị Tuyết		Mẹ vợ					
9.5	Vũ Thị Mai Nga		Vợ					
9.6	Trần Quỳnh Trang		Con gái					
9.7	Trần Duy Hưng		Con trai					
9.8	Trần Thị Phương Anh		Chị gái					
9.9	Nguyễn Xuân Ánh		Anh rể					
9.10	Trần Xuân Sơn		Anh trai					
9.11	Nguyễn Thị Kim Huế		Chị dâu					
9.12	Trần Thị Phương Chi		Em gái					
9.13	Trần Văn Tuấn		Em rể					

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Nguyễn Thị Thanh Hằng		Thành viên BKS			700	0,01%	Miễn nhiệm từ 28/05/2026
10.1	Lê Hồng Phong		Chồng					
10.2	Lê Nguyễn Thùy Dương		Con					
10.3	Lê Minh Hà		Con					
10.4	Nguyễn Đức Kim		Bố đẻ					
10.5	Đặng Thị Vòng		Mẹ đẻ					
10.6	Nguyễn Việt Dũng		Anh trai					
10.7	Nguyễn Thị Tuyết		Chị dâu					
10.8	Nguyễn Thị Hiền		Em gái					
10.9	Nguyễn Xuân Thu		Em rể					
11	Trần Duy Đức		Thành viên BKS		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	0	0%	
11.1	Hoàng Quỳnh Trang		Vợ					
11.2	Hoàng Trung Trọng		Bố vợ					
11.3	Phùng Thị Phương		Mẹ vợ					
11.4	Trần Duy Thực		Bố đẻ					
11.5	Trịnh Thị Thái Liên		Mẹ đẻ					
11.6	Trần Duy Giang		Em trai					
11.7	Trần Hoàng Bách		Con đẻ					
12	Vũ Thanh Loan		Thành viên BKS					
12.1	Nguyễn Mạnh Tùng		Chồng					
12.2	Nguyễn Minh Hiếu		Con đẻ					
12.3	Nguyễn Ngọc Hân		Con đẻ					
12.4	Vũ Đình Phương		Bố đẻ					
12.5	Phạm Thị Mai		Mẹ đẻ					
12.6	Tạ Hồng Triệu		Mẹ chồng					
13	Lê Thị Hiền		Người phụ trách QTCT, TKCT		Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn	0	0%	
13.1	Trần Thị Xuân		Mẹ đẻ					
13.2	Trần Bích Minh		Chồng					
13.3	Trần Bích Bạ		Bố chồng					
13.4	Trần Thị Hải		Mẹ chồng					
13.5	Trần Lê Minh Nhật		Con đẻ					
13.6	Trần Lê Minh Quang		Con đẻ					
14	Ban chấp hành Công đoàn Công ty cổ phần Vicem bao bì Bút Sơn		Tổ chức chính trị xã hội của Công ty đại chúng (Công đoàn, ...)			221.200	3,69%	